

# **Argentina nói lỏng yêu cầu nhập khẩu đối với hàng dệt may, trang phục và giày dép**

Argentina gần đây đã ban hành hai quy định nói lỏng ngay lập tức các yêu cầu nhập khẩu đối với hàng dệt may, quần áo và giày dép. Cụ thể, các quy định mới quy định rằng các sản phẩm này phải tuân thủ các yêu cầu ghi nhãn bắt buộc có liên quan khi chúng được thương mại hóa trên thị trường trong nước chứ không phải tại thời điểm nhập khẩu chính thức. Hơn nữa, việc thực thi đang được chuyển từ cơ quan hải quan Argentina sang các cơ quan giám sát thị trường trong nước Argentina (cụ thể là Tổng cục Quy định Kỹ thuật Quốc gia), do đó giúp việc thông quan các sản phẩm dệt may, quần áo và giày dép trở nên dễ dàng hơn. Những hành động này là một phần trong nỗ lực đang diễn ra của chính phủ Argentina nhằm xem xét lại mọi quy định kỹ thuật hiện hành với mục tiêu loại bỏ hoặc đơn giản hóa mọi rào cản và hạn chế có thể ảnh hưởng tiêu cực đến thương mại quốc tế và thị trường trong nước.

Đây sẽ là yếu tố hỗ trợ xuất khẩu sản phẩm dệt may, quần áo và giày dép của Việt Nam sang thị trường Argentina. Theo thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, trong tháng 10 năm 2024, xuất khẩu hàng hoá của Việt Nam sang thị trường Argentina đạt 66,1 triệu USD, giảm 1,5% so với tháng trước, nhưng tăng 124,2% so với tháng 10/2023. Tính chung 10 tháng năm 2024, kim ngạch xuất khẩu hàng hoá của Việt Nam sang Argentina đạt 398,6 triệu USD, giảm 56,6% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, giày dép các loại và hàng dệt may là các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam sang thị trường này.

Tháng 10/2024, xuất khẩu giày dép các loại của Việt Nam sang thị trường Argentina đạt 13,2 triệu USD, tăng 31,9% so với tháng 9/2024 và tăng 130,4% so với tháng 10/2023. Tính chung 10 tháng năm 2024, kim ngạch xuất khẩu giày dép các loại của Việt Nam sang Argentina đạt 78,15 triệu USD, tăng 2,8% so với cùng

kỳ năm 2023, chiếm 19,6% trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hoá sang thị trường này.

Kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam sang Argentina tháng 10/2024 đạt 2,6 triệu USD, tăng 35,6% so với tháng trước và tăng 70,6% so với tháng s10/2023. Tính chung 10 tháng năm 2024, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sang Argentina đạt 17,1 triệu USD, tăng 33,7% so với cùng kỳ năm trước, chiếm 4,3% trong tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước sang thị trường này.

Trong khi đó, xuất khẩu nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày và vải mảnh, vải kỹ thuật khác sang Argentina trong 10 tháng năm 2024 giảm so với cùng kỳ năm 2023.

#### **Xuất khẩu giày dép các loại và hàng dệt may của Việt Nam sang thị trường Argentina tháng 10 và 10 tháng năm 2024**

<b>Mặt hàng</b>	<b>Tháng 10/2024 (USD)</b>	<b>So với tháng 9/2024 (%)</b>	<b>So với tháng 10/2023 (%)</b>	<b>10 tháng năm 2024 (Nghìn USD)</b>	<b>So với cùng kỳ năm 2023 (%)</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
<b><i>Tổng</i></b>	<b><i>66.100</i></b>	<b><i>-1,5</i></b>	<b><i>124,2</i></b>	<b><i>398.637</i></b>	<b><i>-56,5</i></b>	<b><i>100,0</i></b>
Giày dép các loại	13.164	31,9	130,4	78.148	2,8	19,6
Hàng dệt, may	2.617	35,6	70,6	17.112	33,7	4,3
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	1.983	-24,0	-6,5	32.414	-2,0	8,1
Vải mảnh, vải kỹ thuật khác	411	86,5	903,5	2.530	-20,0	0,6

*Nguồn: Tổng cục Hải quan*

Theo số liệu thống kê của ITC, Việt Nam là thị trường cung cấp hàng may mặc lớn thứ 2 cho Argentina sau Trung Quốc. Trong 9 tháng năm 2024, kim ngạch nhập khẩu của Argentina từ Việt Nam đạt 28,5 triệu USD, giảm 4,7% so với cùng kỳ năm 2023. Mức giảm này vẫn là khả quan hơn so với mức giảm 17,5% trong tổng nhập khẩu hàng may mặc của Argentina 9 tháng năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023. Tỷ trọng hàng dệt may Việt Nam trong tổng nhập khẩu của Argentina ở

mức 11,5% trong 9 tháng năm 2024. Đáng chú ý, nhiều chủng loại hàng may mặc của Việt Nam chiếm tỷ trọng cao trong tổng nhập khẩu của Argentina.

### **Chủng loại hàng may mặc chủ yếu Argentina nhập khẩu từ Việt Nam trong 9 tháng năm 2024**

Mã HS	Mô tả	Nhập khẩu từ Việt Nam			Tổng nhập khẩu của Argentina	
		Kim ngạch (Nghìn USD)	So với cùng kỳ năm 2023 (%)	Tỷ trọng/tổng nhập khẩu của Argentina	Kim ngạch (Nghìn USD)	So với cùng kỳ năm 2023 (%)
	<b>Tổng</b>	<b>28.483</b>	<b>-4,7</b>	<b>11,5</b>	<b>247.655</b>	<b>-17,5</b>
62014000	Áo khoác ngoài, áo khoác mặc khi đi xe, áo choàng, áo khoác có mũ, bao gồm cả áo khoác nam hoặc trẻ em trai. Áo khoác trượt tuyết, áo khoác chống gió, áo jacket chống gió và các loại tương tự, bằng sợi nhân tạo (trừ vải dệt kim hoặc móc, bộ quần áo, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo blazer và quần dài) (không có nhãn chi tiết)	5.840		21,5	27.101	
62101000	Quần áo được may từ các sản phẩm thuộc nhóm 56.02 hoặc 56.03	2.445	19,5	53,1	4.605	4,2
61103000	Áo len, áo len chui đầu, áo len, áo vest và các loại tương tự bằng sợi tổng hợp	2.062	-12,7	10,8	19.099	-13,1
62034300	Quần dài, quần có ngực và quần đùi bằng sợi tổng hợp dành cho nam hoặc nữ	1.946	5,7	24,9	7.820	-0,1
62024000	Áo khoác ngoài, áo khoác đi ô tô, áo choàng, áo choàng, áo khoác có mũ, bao gồm cả áo khoác ngoài, áo khoác đi xe, áo khoác ngoài, áo khoác ngoài, áo khoác có mũ dành cho phụ nữ hoặc trẻ em gái. Áo khoác trượt tuyết, áo khoác chống gió, áo jacket chống gió và các loại tương tự, bằng sợi nhân tạo (trừ vải dệt kim hoặc móc, bộ quần áo, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo blazer và quần dài) (không có nhãn chi tiết)	1.839		8,2	22.311	
61099000	Áo thun dệt kim từ các loại vải khác.	1.780	50,0	13,4	13.257	37,2
61046300	Quần, quần có ngực và quần short dệt kim bằng sợi tổng hợp, dành cho	1.491	6,3	29,3	5.093	4,8

Mã HS	Mô tả	Nhập khẩu từ Việt Nam			Tổng nhập khẩu của Argentina	
		Kim ngạch (Nghìn USD)	So với cùng kỳ năm 2023 (%)	Tỷ trọng/tổng nhập khẩu của Argentina	Kim ngạch (Nghìn USD)	So với cùng kỳ năm 2023 (%)
61102000	Áo len, áo len chui đầu, áo len đan, áo vest và các mặt hàng bằng vải cotton tương tự	1.467	-29,1	11,0	13.379	-22,6
61034300	Quần dài, quần có ngực và quần ngắn cho nam giới hoặc bé trai, bằng sợi ni	1.237	16,5	24,6	5.019	-5,0
61143000	Quần áo đặc biệt, dành cho các mục đích sử dụng cụ thể "ví dụ: chuyên nghiệp, thể thao, v.v.", sợi n.c.o.p., dệt kim, tổng hợp hoặc nhân tạo	795	-10,3	23,4	3.401	-4,9
62046300	Quần, quần có ngực và quần ngắn bằng sợi tổng hợp, dành cho người mặc áo dài hoặc ni	762	-5,8	19,1	3.995	7,3
61091000	Áo thun cotton dệt kim cho nữ và bé gái	728	62,5	7,3	9.940	-16,5
61034200	Quần dài, quần có ngực và quần ngắn, dành cho nam hoặc bé trai, cotton.	587	-40,7	13,9	4.211	-21,6
62102000	Quần áo khác thuộc loại được đề cập tại các phân nhóm từ 6201.11 đến 6201.19	571	727,5	20,9	2.733	82,8
62034200	Quần, quần ngực và quần short cotton.	370	19,4	4,5	8.265	-33,4
62104000	Các mặt hàng quần áo khác dành cho nam giới hoặc trẻ em	351	-70,8	20,7	1.692	-66,0
62103000	Quần áo khác thuộc loại được đề cập tại các phân nhóm từ 6202.11 đến 6202.19	296	91,0	7,6	3.910	140,0
61071100	Quần tất cotton dệt kim cho nam và nữ	266	548,8	34,0	782	-21,8
62160000	Găng tay và những thứ tương tự	260	-37,5	17,3	1.499	-13,4
62053000	Áo sơ mi sợi tổng hợp hoặc nhân tạo, dành cho nam giới hoặc trẻ em	211	7,7	13,3	1.587	-24,5
62121000	Hỗ trợ	208	-51,2	11,3	1.840	-10,1
61082100	Quần lót cotton dệt kim dành cho nữ và bé gái	202		28,5	708	73,5
61061000	Áo sơ mi, áo cánh, áo cánh, áo sơ mi và áo polo, vải cotton dệt kim, dành cho phụ nữ hoặc trẻ em gái	191	536,7	17,6	1.086	-14,1
62013000	Áo khoác ngoài, áo khoác mặc khi đi	160		11,8	1.356	

Mã HS	Mô tả	Nhập khẩu từ Việt Nam			Tổng nhập khẩu của Argentina	
		Kim ngạch (Nghìn USD)	So với cùng kỳ năm 2023 (%)	Tỷ trọng/tổng nhập khẩu của Argentina	Kim ngạch (Nghìn USD)	So với cùng kỳ năm 2023 (%)
	xe, áo choàng, áo choàng, áo khoác có mũ, bao gồm cả áo khoác nam hoặc trẻ em trai. Áo khoác trượt tuyết, áo khoác chống gió, áo jacket chống gió và các mặt hàng tương tự, bằng cotton (trừ loại dệt kim hoặc móc, bộ quần áo, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo blazer và quần dài) (không có nhãn chi tiết)					
62105000	Các quần áo khác dành cho phụ nữ hoặc trẻ em gái.	159	-70,2	8,2	1.943	-66,8
61052000	Áo sơ mi dệt kim, sợi tổng hợp hoặc nhân tạo, dành cho nam giới hoặc trẻ em (trừ áo sơ mi, "áo phông" và áo phông)	157	175,4	8,3	1.881	-34,8
61046200	Quần dài, quần yếm và quần sooc dệt kim bằng vải cotton dành cho nữ hoặc nữ	149	-52,2	6,1	2.450	-20,0
61169300	Găng tay dệt kim khác từ sợi tổng hợp	148	-58,2	12,9	1.147	-46,8
62114300	Các mặt hàng quần áo khác, dành cho phụ nữ hoặc trẻ em gái, bằng sợi tổng hợp hoặc nhân tạo	141	45,4	10,3	1.375	7,5
62111100	Bộ đồ và quần bơi, dành cho nam hoặc trẻ em.	130	-53,7	7,3	1.788	-60,2

*Nguồn: ITC*

Việt Nam cũng là thị trường cung cấp giày dép các loại lớn thứ 2 cho Argentina sau Braxin. Trong 9 tháng năm 2024, nhập khẩu giày dép các loại của Argentina từ Việt Nam đạt 132,6 triệu USD, tăng 0,8% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm 28,2% trong tổng kim ngạch nhập khẩu của thị trường này. Trong đó, nhiều chủng loại giày dép các loại của Việt Nam đã chiếm tỷ trọng rất cao trong tổng kim ngạch nhập khẩu của Argentina.

### **Chủng loại hàng may mặc chủ yếu Argentina nhập khẩu từ Việt Nam trong 9 tháng năm 2024**

Mã HS	Mô tả	Nhập khẩu từ Việt Nam			Tổng nhập khẩu của Argentina	
		Kim ngạch (Nghìn USD)	So với cùng kỳ năm 2023 (%)	Tỷ trọng/tổng nhập khẩu của Argentina	Kim ngạch (Nghìn USD)	So với cùng kỳ năm 2023 (%)
	Tổng	132.596	0,8	28,2	470.450	-14,2
64041100	Giày dép có đế cao su hoặc nhựa: giày thể thao; giày tennis, bóng rổ	51.280	-19,1	40,6	126.217	-32,0
64029990	Giày, dép có đế và phần trên bằng cao su hoặc nhựa (trừ giày che mắt cá chân hoặc có phần trên làm bằng dải hoặc mặt bích được cố định vào đế bằng vấu "đinh", cũng như giày dép không thấm nước thuộc nhóm 6401, giày thể thao, giày dép chính hình và giày dép có đặc tính đồ chơi) (không có mô tả chi tiết)	29.430	11,6	24,4	120.711	1,1
64039990	Giày dép có đế bằng cao su, nhựa, da tái sinh và mũ giày bằng da tự nhiên (trừ loại che mắt cá chân hoặc có mũi kim loại bảo vệ hoặc có đế hoặc đế bằng gỗ không có đế trong, cũng như giày thể thao và giày chính hình) ( mô tả chi tiết không có sẵn)	28.808	102,7	41,7	69.042	37,4
64041900	Giày dép khác có đế cao su hoặc nhựa	8.965	-46,5	18,5	48.429	-36,1
64021900	Giày dép thể thao khác có đế và mũ (phía trên) bằng cao su hoặc nhựa	6.243	46,5	17,9	34.910	14,6
64039190	Giày dép có đế bằng cao su, nhựa, da tái sinh và phần trên bằng da tự nhiên, che mắt cá chân (không bao gồm mũi giày bằng kim loại bảo vệ, cũng như giày thể thao, giày chính hình và giày có đặc tính đồ chơi) (không có mô tả chi tiết)	3.946	-8,6	23,8	16.597	-2,5
64029190	Giày dép có đế và mũ bằng cao su hoặc nhựa, có mũi kim loại bảo vệ (trừ giày chống	3.390	134,8	19,8	17.154	2,3

	nước thuộc nhóm 6401, giày thể thao, giày chính hình và giày búp bê) (không có mô tả chi tiết)					
64061000	Xuất hiện các vết cắt và các bộ phận của chúng, không bao gồm trụ và mũ ngón chân cứng.	263	24,1	1,4	18.694	-28,2
64021200	Giày trượt tuyết và trượt tuyết (ván trượt tuyết).	119	33,7	10,3	1.153	-8,6
64031900	Giày thể thao khác có đế cao su hoặc nhựa, mũ bằng da tự nhiên.	86	26,5	4,9	1.743	-11,5
64062000	Đế và gót bằng cao su hoặc nhựa	24	-90,8	0,2	9.700	-16,4
64069090	Các bộ phận của giày dép; đế trong có thể tháo rời, miếng đệm gót chân và các sản phẩm tương tự, ghệt, ủng và các sản phẩm tương tự và các bộ phận của chúng (trừ đế ngoài và gót bằng cao su hoặc nhựa, phần trên và các bộ phận của chúng, ngoại trừ trụ và các bộ phận nói chung làm bằng amiăng): loại khác	20	-80,4	1,1	1.865	-57,3
64019200	Các loại giày khác che mắt cá chân mà không che đầu gối	12	100,0	14,3	84	21,7

*Nguồn: ITC*

*Nguyễn Duy Tuấn (VITIC) thực hiện*